

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST

Ngày: 19-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vân Thị Thu Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Lam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên Vy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST- HS ngày 04-3-2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST- HS ngày 04-6-2020 đối với bị cáo:

HOÀNG ĐĂNG K - sinh năm: 1990 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn B (chết) và bà: Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1967; Có 01 người con, sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam: ngày 17/01/2020. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

NGUYỄN ĐÌNH P (Út)- sinh năm: 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình N, sinh năm: 1962 và bà: Ngô Thị Đ, sinh năm 1960; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ: ngày 25/6/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Anh Võ Quốc T, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Anh Lê Trần Trường N, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Khu phố 4, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm: 1971. Địa chỉ: Khu phố 1, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

5. Anh Phạm Thanh M, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Khu phố 4, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 25/6/2019, sau khi nói chuyện điện thoại với Võ Quốc T về việc mua bán ma túy, Nguyễn Đình P đồng ý và hẹn T đến khu vực ngã 3 B, khu phố 7, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm để bán 01 bịch ma túy (Methamphetamine) với số tiền 500.000 đồng. Tại đây, P bảo T đi theo P, khi cả hai đang đi đến khu vực ngã 5 P, thuộc khu phố 9, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, thì bị lực lượng Công an bắt giữ, đồng thời tạm giữ của P 02 bịch nylon có chất màu trắng, đựng trong hộp quẹt (P khai đó là 02 bịch ma túy đá, chuẩn bị bán cho T). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của P:

- 01 xe máy hiệu SUZUKI SATRIA, màu xanh, biển số 59F1-031.12, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 điện thoại di động hiệu REMI, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, có số IMEI 1: 862471047327333 và số IMEI 2: 862471048807333, có gắn sim số: 0398259369.

- Số tiền 350.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 3125/C09B ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh (C09B) kết luận:

- Gói 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0567gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1247gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình P khai nhận: Để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời, nên khi có người gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì P mua ma túy đá (Methamphetamine) của Hoàng Đăng K, sau đó mang ma túy đi bán rồi đem tiền về trả cho K, mỗi lần bán, P lời được 100.000 đồng.

Từ ngày 16/5/2019 đến ngày 25/6/2019, P đã có tổng cộng 08 lần, mua được 08 bịch ma túy đá của K; sau đó có 07 lần, bán được 06 bịch ma túy đá, với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Nguyễn Hữu V tổng cộng 04 lần, bán được 04 bịch ma túy đá với tổng số tiền là 1.700.000 đồng. Cụ thể:

+ Lần 1: Vào khoảng 12 giờ ngày 18/6/2019, tại khu đô thị K1, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, P bán cho V 01 bịch ma túy đá với số tiền là 400.000 đồng.

+ Lần 2: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/6/2019, tại khu đô thị K1, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, P bán cho V 01 bịch ma túy đá với số tiền là 400.000 đồng.

+ Lần 3: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/6/2019, tại khu đô thị K1, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, P đã bán cho V 01 bịch ma túy đá với số tiền là 400.000 đồng (Lần này V đi mua ma túy cùng với Võ Quốc T).

+ Lần 4: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 25/6/2019, tại khu vực ngã ba B, P bán cho V 01 bịch ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng (Lần này V đi mua ma túy cùng với Võ Quốc T).

- Bán ma túy cho Võ Quốc T 01 lần: Vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 25/6/2019, sau khi nói chuyện điện thoại với Võ Quốc T về việc mua bán ma túy, Nguyễn Đình P đồng ý và hẹn T đến khu vực ngã 3 B, khu phố 7, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm để bán 01 bịch ma túy (Methamphetamine) với số tiền 500.000 đồng. Tại đây, P bảo Tru đi theo P, khi cả hai đang đi đến khu vực ngã 5 P, thuộc khu phố 9, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

P trực tiếp cùng với K có 02 lần bán ma túy cho Lê Trần Trường N và Võ Quốc T, cụ thể:

+ Lần 1: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/5/2019, tại khu vực gần nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, P đã bán cho N 01 bịch ma túy đá với số tiền là 300.000 đồng (Lần này K nhờ P đi bán ma túy cho N, sau khi bán ma túy P mang tiền về đưa cho K).

+ Lần 2: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24/6/2019, tại khu vực Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Thuận, P đi cùng với K bán cho V 01 bịch ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng (Lần này V đi cùng với Võ Quốc T, V giao tiền cho K, P giao ma túy cho V).

Đối với Hoàng Đăng K: từ ngày 16/5/2019 đến ngày 25/6/2019, K đã có tổng cộng 19 lần, bán được 19 bịch ma túy đá, với tổng số tiền là 6.000.000 đồng. Cụ thể:

- Bán ma túy cho Nguyễn Đình P, tổng cộng 08 lần, bán được 08 bịch ma túy đá với tổng số tiền là 2.200.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào khoảng 16 giờ ngày 14/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 2: Vào khoảng 14 giờ, ngày 15/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 3: Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 17/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 4: Vào khoảng 12 giờ, ngày 18/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 5: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 6: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 7: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 25/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 400.000 đồng.

+ Lần 8: Vào khoảng 15 giờ, ngày 25/6/2019, tại khu vực nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho P 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 400.000 đồng.

- Bán ma túy cho Lê Trần Trường N tổng cộng 04 lần, bán được 04 bạch ma túy đá với tổng số tiền là 1.200.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào khoảng 20 giờ, ngày 20/5/2019, tại khu vực gần quán C, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho N 01 bạch ma túy đá với số tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 2: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 25/5/2019, tại khu vực gần nhà K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho N 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng (Lần này K nhờ P đi bán ma túy cho N, sau khi bán ma túy cho N thì P mang tiền về đưa cho K).

+ Lần 3: Vào khoảng 19 giờ, ngày 28/5/2019, tại khu vực quán cà phê V, phường Đ, K đã bán cho N 01 bạch ma túy đá với số tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 4: Vào khoảng 15 giờ, ngày 30/5/2019, tại khu vực gần ngã tư phường Đ, K đã bán cho N 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

- Bán ma túy cho Nguyễn Ngọc X tổng cộng 02 lần, bán được 02 bạch ma túy đá với tổng số tiền là 600.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, khoảng giữa tháng 6/2019, tại khu vực nhà của K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho X 01 bạch ma túy đá với số tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 2: Vào khoảng 19 giờ, ngày 21/ 6/2019, tại khu vực nhà của K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho X 01 bạch ma túy đá với số tiền là 300.000 đồng.

- Bán ma túy cho Nguyễn Hữu V tổng cộng 05 lần, bán được 05 bạch ma túy đá với tổng số tiền là 2.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào khoảng 19 giờ, ngày 16/5/2019, tại khu vực nhà của K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho V 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 2: Vào khoảng 17giờ, ngày 17/5/2019, tại khu vực chợ M, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho V 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 500.000 đồng.

+ Lần 3: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 18/5/2019, tại khu vực trường tiểu học Đ, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho V 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 400.000 đồng.

+ Lần 4: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 30/5/2019, tại khu vực nhà của K ở Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho V 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng.

+ Lần 5: Vào khoảng 11giờ, ngày 24/6/2019, tại khu vực Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Thuận, K đã bán cho V 01 bạch ma túy đá với giá tiền là 500.000 đồng (Lần này có Nguyễn Đình P đi cùng với K, V đi cùng với Võ Quốc T, V giao tiền cho K, P giao ma túy cho V).

Cáo trạng số 24/CT-VKSPRTC ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên việc truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đăng K từ 08 đến 09 năm tù; căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P từ 04 đến 05 năm tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng: “Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: từ ngày 16/5/2019 đến ngày 25/6/2019, Hoàng Đăng K đã có tổng cộng 19 lần, bán 19 bịch ma túy đá cho Nguyễn Đình P, Lê Trần Trường N, Nguyễn Ngọc X và Nguyễn Hữu V, thu được tổng số tiền 6.000.000 đồng. Cũng trong khoảng thời gian trên, Nguyễn Đình P đã có 07 lần, bán được 06 bịch ma túy đá cho Nguyễn Hữu V, Võ Quốc T, Lê Trần Trường N với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ trong lần phạm tội quả tang là 0,1814 gam, loại Methamphetamine. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa bị cáo K thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo P có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra đã tự khai ra các lần phạm tội trước đó, thành khẩn khai báo; các tình tiết này quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đối với số tiền 350.000 đồng, không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo P là đúng pháp luật.

01 điện thoại di động hiệu REMI, màu xanh, có số IMEI 1: 862471047327333 và số IMEI 2: 862471048807333, có gắn sim số: 0398259369. Đây là điện thoại di động của bị cáo P, dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo P khai số tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy là 400.000 đồng; số tiền bị cáo K thu được từ việc bán ma túy là 6.000.000 đồng. Xét đây là những khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, là phương tiện dùng vào việc phạm

tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, HĐXX buộc bị cáo P nộp lại 400.000 đồng và buộc bị cáo K nộp lại 6.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

01 xe máy hiệu SUZUKI SATRIA, màu xanh, biển số 59F1-031.12. Đây là phương tiện mà Hoàng Đăng K và Nguyễn Đình P dùng làm phương tiện để đi bán ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc xe, chưa làm việc được với những người liên quan đến việc mua bán chiếc xe trên... Vì vậy HĐXX quyết định giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tiếp tục điều tra, xác minh; khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên P, bán ma túy cho bị cáo K, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Đăng K, Nguyễn Đình P (Út) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đăng K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2020.

Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình P (Út) 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2019.

Căn cứ vào: các điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu REMI, màu xanh, có số IMEI 1: 862471047327333 và số IMEI 2: 862471048807333, có gắn sim số: 0398259369 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm .

Buộc bị cáo Hoàng Đăng K nộp 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), bị cáo Nguyễn Đình P (Út) nộp 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối với chiếc xe máy hiệu SUZUKI SATRIA, màu xanh, biển số 59F1-031.12 (hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2020).

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vân Thị Thu Sang